ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

BÀI DỰ THI
"TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA – LỊCH SỬ ĐỒNG NAI 2015"

Họ tên: Nguyễn Thị Phương Nhi
Ngày tháng năm sinh: 1/10/1998
Giới tính: Nữ
Nghề nghiệp: Học sinh
Dân tộc: Kinh
Đơn vị học tập: Lớp 12C2
Trường THPT Nhơn Trạch
Nơi thường trú: 15 Ấp Sơn Hà –Xã Vĩnh Thanh – Huyện Nhơn Trạch – tỉnh Đồng Nai
Số điện thoại : 0968757149

Câu 1: từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã trải qua bao nhiêu kì Đại hội? Hãy nêu mục tiêu tổng quát qua các kì Đại hội ?

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ I: Vòng 1 tiến hành từ ngày 11 đến 21-11-1976 ; vòng 2 từ ngày 6 đến ngày 10-4-1977 tại thành phố Biên Hoà.Tham dự có 420 đại biểu. *Đồng chí Lê Quang Chữ được bầu làm Bí Thư*

Mục tiêu tổng quát của Đại hội: Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp toàn diện (nông, lâm, ngư nghiệp), từng bước xây dựng Đồng Nai thành một tỉnh nông – công nghiệp giàu mạnh; cải tiến công tác phân phối lưu thông; hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế tư bản tư doanh; đẩy mạnh cải tạo đối với nông nghiệp; phát triển sự nghiệp văn hoá, giáo dục, y tế, xã hội, từng bước xây dựng nền văn hoá mới, con người mới, quét sạch tàn dư văn hoá nô dịch, thực dân mới; giữ gìn an ninh chính trị và trật

tự xã hội; Nắm vững và không ngừng củng cố hệ thống chuyên chính vô sản, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, phát huy hiệu lực của chính quyền; tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng (cách mạng về quan hệ sản xuất, khoa học kỹ thuật và tư tưởng văn hoá, trong đó cách mạng khoa học kỹ thuật là then chốt).

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐỒNG NAI LẦN THỨ II: họp từ ngày 10 đến ngày 12-7-1979 tại Thành phố Biên Hòa.Tham dự Đại hội có 401 đại biểu. *Đồng chí Lê quang Chữ được bầu lại làm Bí thư Tỉnh ủy.*

Mục tiêu tổng quát của Đại hội: Ra sức ổn định và đảm bảo đời sống nhân dân, đảm bảo cho mọi người có công ăn việc làm; Làm tròn nghĩa vụ với tiền tuyến lớn, đáp ứng yêu cầu bảo vệ biên giới; Tăng cường quốc phòng và an ninh chính trị, bảo vệ Tổ quốc, kịp thời ngăn chặn mọi âm mưu hành động phá rối, bạo loạn, sẵn sàng chiến đấu và chiến thắng trong mọi tình huống; Hoàn thành cơ bản công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các ngành công, nông, thương, lâm, ngư nghiệp, phát triển sản xuất, phục vụ đời sống, tăng thu nhập cho nhân dân; Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm phát huy các thế mạnh của địa phương, đáp ứng yêu cầu trước mắt đồng thời chuẩn bị cho những năm tới. Ưu tiên phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và chế biến lương thực, thực phẩm; Ra sức xây dựng cơ sở gắn liền với xây dựng cấp huyện, kiện toàn cấp tỉnh, đảm bảo phát huy vai trò Đảng lãnh đạo, quần chúng làm chủ tập thể, cải tiến một bước về quản lý và tổ chức kinh tế, quản lý đời sống nhân dân, chống mọi biểu hiện tham ô, móc ngoặc, cửa quyền.

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐỒNG NAI LẦN THỨ III: Vòng 1 từ ngày 7 đến ngày 16-1-1982, vòng 2 từ ngày 24 đến ngày 28-1-1983 tham dự Đại hội có 423 đại biểu.*Đồng chí Lê Quang Chữ được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy.*

Mục tiêu tổng quát của Đại hội: Đáp ứng những nhu cầu cấp thiết nhất, dần dần ổn định, tiến lên cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân; Tiếp tục xây dựng có trọng điểm cơ sở vật chất kỹ thuật, nâng cao hiệu quả của vốn đầu tư; Đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa, không ngừng củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất; Phấn đấu nâng cao chất lượng và phát triển phong trào văn hóa xã hội; Thường xuyên nâng cao cảnh giác cách mạng về mọi mặt và không ngừng tăng cường quốc phòng toàn dân, ra sức giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; Thực hiện tốt

nghĩa vụ đối với sự nghiệp cách mạng cả nước và làm tròn nghĩa vụ quốc tế được giao; Tiếp tục củng cố hệ thống chuyên chính vô sản.

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐỒNG NAI LẦN THỨ IV: được tổ chức tại thành phố Biên Hòa từ 20 đến 26-10-1986 với 447 đại biểu đại diện. *Đồng chí Phạm Văn Hy làm Bí Thư tỉnh ủy*

Mục tiêu tổng quát của Đại hội: "…Phát triển mạnh mẽ nền kinh tế tỉnh Đồng Nai theo cơ cấu công – nông nghiệp hợp lý; phát triển nông nghiệp một cách toàn diện, lấy nông nghiệp làm mặt trận hàng đầu, lương thực là trọng tâm theo hướng đi lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Phát huy các mũi nhọn: Công nghiệp chế biến, nông sản xuất khẩu và công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, giải quyết tích cực có hiệu quả thiết thực ba chương trình lớn về lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng thiết yếu và hàng xuất khẩu. Tiếp tục nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa và củng cố quan hệ sản xuất mới; xây dựng cơ chế quản lý mới, nhất là quản lý kinh tế mới, phát huy quyền chủ động sản xuất, kinh doanh ở cơ sở, xây dựng Đảng bộ vững mạnh mọi mặt"

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐỒNG NAI LẦN THỨ V: Vòng 1 tiến hành từ ngày 23 đến 25-4-1991, tham dự có 349/350 đại biểu được bầu cử dân chủ từ Đại hội của 17 Đảng bộ trực thuộc. Vòng 2 được tổ chức từ ngày 28-10 đến ngày 01-11-1991.Với 288 đại biểu, *đồng chí Phan Văn Trang làm Bí Thư*

Mục tiêu tổng quát của Đại hội: Ổn định và phát triển sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ, mở rộng kinh tế đối ngoại và khu vực trọng điểm kinh tế phía Nam; Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, ổn định đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, xây dựng nông thôn mới, từng bước giải quyết lao động, giảm tỷ lệ tăng dân số đến năm 1995 xuống dưới 2%; Thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng khối đoàn kết toàn dân; tiếp tục đổi mới nội dung phương thức lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, Mặt trận, các đoàn thể quần chúng xã hội; Tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh, đảm bảo trật tự trị an toàn xã hội, thực hiện nghiêm kỷ cương pháp luật, ổn định tình hình chính trị trong tỉnh.

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐỒNG NAI LẦN THỨ VI: Từ ngày 02 đến ngày 04-5-1996 tại Thành phố Biên Hòa, tham dự Đại hội có 353 đại

biểu, *đồng chí Trần Thị Minh Hoàng làm Bí thư.*

Mục tiêu tổng quát của Đại hội là: "Giữ gìn và tăng cường ổn định chính trị; nắm bắt thời cơ, vượt qua khó khăn thử thách; khai thác và tận dụng mọi nguồn lực cho yêu cầu đầu tư phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Phấn đấu xây dựng Đồng Nai thành một tỉnh công nghiệp phát triển, từng bước công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, tiếp tục thực hiện cơ cấu kinh tế công – nông nghiệp – dịch vụ với mức tăng trưởng cao, liên tục, bền vững để đến năm 2000 hình thành cơ cấu kinh tế công nghiệp – dịch vụ – nông nghiệp. Bảo đảm hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế liên tục, vững chắc với giải quyết các vấn đề văn hóa – xã hội, an ninh quốc phòng, nâng dần mức sống vật chất, tinh thần của nhân dân; góp phần cùng cả nước thúc đẩy công cuộc đổi mới phát triển một cách toàn diện và đồng bộ, tạo tiền đề cơ bản cho bước phát triển cao hơn trong những năm đầu thế kỷ XXI".

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐỒNG NAI LẦN THỨ VII: được tiến hành tại thành phố Biên Hoà trong hai ngày 28 và 29-12-2000, dự Đại hội có 350 đại biểu. *Đồng chí Lê Hoàng Quân được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh uỷ.*

Mục tiêu tổng quát của Đại hội là: Tận dụng thời cơ, vượt qua thử thách, giữ vững ổn định chính trị, phát huy tối đa mọi nguồn lực, nâng cao năng lực cạnh tranh phù hợp tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực, góp phần tích cực đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Tập trung sức phát triển các ngành công nghiệp chủ lực, lợi thế ở địa phương; ứng dụng có hiệu quả thành tựu khoa học công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống, tạo nền tảng để đến năm 2010 cơ bản trở thành một tỉnh công nghiệp trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Bảo đảm tăng trưởng kinh tế cao, bền vững,gắn tăng trưởng kinh tế, nâng cao chất lượng đời sống vật chất - tinh thần của nhân dân với thực hiện công bằng xã hội, bảo vệ và tái tạo môi trường sinh thái. Phấn đấu đến năm 2010, tổng sản phẩm quốc nội bình quân đầu người tăng hơn 2 lần so với năm 2000, với cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động hợp lý, làm giảm đáng kể tình trạng chênh lệch giữa thành thị và nông thôn.

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐỒNG NAI LẦN THỨ VIII: được tiến hành từ ngày 21 đến ngày 23-12-2005 tại Thành phố Biên Hòa. Có 300 đại biểu, *đồng chí Trần Đình Thành được bầu giữ chức vụ Bí Thư Tỉnh uỷ.*

Mục tiêu tổng quát của Đại hội là: Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ hơn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy sức mạnh toàn dân, xây dựng Đồng Nai thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại.

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐỒNG NAI LẦN THỨ IX: họp từ ngày 23 tháng 9 năm 2010 đến ngày 25 tháng 9 năm 2010 tại thành phố Biên Hòa.Tham dự có 350 đại biểu, *đồng chí Trần Đình Thành được bầu giữ chức vụ Bí Thư Tỉnh uỷ.*

Mục tiêu tổng quát là: Tiếp tục đổi mới phương thức và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng cao, bền vững; nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đi đôi với bảo vệ môi trường; thực hiện tốt và đồng bộ các chính sách an sinh xã hội; nâng cao hơn nữa chất lượng cuộc sống của nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng an ninh; xây dựng Đồng Nai thành tỉnh cơ bản công nghiệp hóa - hiện đại hóa vào năm 2015.

Câu 2: Trong số những thành tựu qua các kì Đại hội, thành tựu nào mà bạn tâm đắc nhất?Vì sao?

Thành tựu mà tôi tâm đắc nhất qua các kì Đại hội là thành tựu về lĩnh vực Giáo duc và Đào tạo vì con người được vũ trang bằng những tri thức hiện đại sẽ là động lực cơ bản của sự phát triển kinh tế-xã hội. do vậy Giáo dục – đào tạo giữ vai trò cốt tử với mỗi quốc gia, phát triển giáo dục phải đi trước phát triển kinh tế Cần giải quyết tốt vấn đề giáo viên, tăng cường đầu tư cho giáo dục, cải tiến cách dạy và học.Quan tâm đạc biệt đến việc phát triển giáo dục vùng nông thôn, miền núi, hải đảo.Quyết tâm xây dựng một nền giáo dục đậm đà sắc thái Việt Nam.

Trong suốt tiến trình cách mạng, Đảng và Nhà nước ta đã luôn khẳng định giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là những chính sách trọng tâm, có vai trò chính yếu của Nhà nước, được ưu tiên trước nhất, thậm chí đi trước một bước so với các chính sách phát triển kinh tế - xã hội khác Ngay từ khi mới thành lập, Đảng ta đã có nhiều quan điểm chỉ đạo về phát triển GD và ĐT. Ngày 3/9/1945, trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ, chủ tịch Hồ Chí Minh đã trình bày với các Bộ trưởng 6 nhiệm vụ cấp bách của đất nước lúc bấy giờ, trong đó có nhiệm vụ về giáo dục: Diệt giặc dốt.

Nghị Quyết TW 3, khoá 7 năm 1993 khẳng định: "Khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển".

Nghị quyết TW 2, khoá VIII: "Phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu".

NQTW 8, khoá XI: "Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân.Đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội".

Quan điểm coi GD&ĐT là quốc sách hàng đầu đã được cụ thể hoá thành các chính sách như: Chính sách đầu tư cho giáo dục.Việt Nam là một trong những quốc gia có sự đầu tư ngân sách cho giáo dục lớn.

Hiện nay các cơ sở giáo dục và đào tạo được mở rộng, số lượng trường, lớp, giáo viên học sinh tăng lên, hệ thống các cơ sở dạy nghề, hệ thống các trường CĐ, ĐH được tăng về số lượng, phát triển về chất lượng.

Trường Đại học Tây Bắc được thành lập năm 2001 cũng nằm trong tiến trình đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo, là một sự đổi mới trong tư duy phát triển, trước đây chúng ta cho rằng, trường ĐH chỉ được thành lập ở các vùng trung tâm kinh tế - văn hoá, nhưng ĐH Tây Bắc đã được thành lập ở một vùng kinh tế nghèo, khó khăn, vùng cao của đất nước. Cũng nằm trong tiến trình phát triển, vừa qua hai trường ĐH nữa cũng đã được thành lập ở vùng miền núi của Tổ quốc đó là trường ĐH Tân Trào - Tuyên Quang; ĐH Phanxipăng ở Lào Cai.Tỉnh Sơn La hiện nay có 1 trường ĐH và 4 trường cao đẳng.Hệ thống trường lớp ở bậc phổ thông ngày càng mở rộng.Việc xã hội hoá giáo dục đến vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số được đẩy mạnh.

Như vậy, quan điểm coi GD và ĐT là quốc sách hàng đầu của Đảng ta là hoàn toàn đúng đắn, ở vị trí hàng đầu, GD và ĐT có vai trò rất quan trọng.Với vị trí quốc sách hàng đầu, GD&ĐT có vai trò là nền tảng, động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.Vai trò của GD&ĐT được thể hiện rõ trong quan điểm của Đảng ở các kì đại hội. Nghị quyết TW 2 khoá VIII đã khẳng định: “Phát triển GD&ĐT là nền tảng, động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá hiện nay”. Thêm vào đó, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X cũng nhấn mạnh: “GD&ĐT là một trong những động lực thúc đẩy sự nghiệp CNH, HĐH, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người - yếu tố cơ bản để phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững”. Cương lĩnh xây dựng và phát triển đất nước trong thời kì quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm

2011) một lần nữa khẳng định lại quan điểm xuyên suốt của Đảng ta: "GD&ĐT có sứ mệnh nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, góp phần quan trọng phát triển đất nước, xây dựng nền văn hoá và con người Việt Nam. Trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020 được thông qua tại Đại hội XI, vai trò của GD&ĐT lại được làm rõ: "GD&ĐT cần tập trung vào việc phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao".

Theo quan điểm của Mác, con người không chỉ là lực lượng làm chủ tự nhiên một cách thực sự và có ý nghĩa, không chỉ là chủ thể của hoạt động sản xuất vật chất mà còn là yếu tố hàng đầu, yếu tố đóng vai trò quyết định trong lực lượng sản xuất của xã hội.Khi nguồn lực con người được coi là yếu tố quyết định sự phát triển của mỗi quốc gia thì phát triển giáo dục và đào tạo là phương tiện chủ yếu để quyết định chất lượng con người, là nền tảng của chiến lược con người. Con người vừa là trung tâm của mọi sự phát triển, vừa là mục tiêu, động lực của sự phát triển.Với tư cách là động lực cho sự phát triển, GD và ĐT chuẩn bị cho con người sự phát triển bền vững trên tất cả các lĩnh vực, cho lợi ích hiện tại và tương lai của đất nước.

Bên cạnh đó, từ thực tiễn hiện nay, trên cơ sở kinh tế thị trường, các nền kinh tế tiên tiến trên thế giới đang trong quá trình thực hiện bước chuyển tiếp trình độ phát triển từ kinh tế công nghiệp sang hậu công nghiệp và kinh tế tri thức Những thành tựu của cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại đã biến tri thức thành yếu tố quan trọng bên trong quá trình sản xuất và quyết định sự phát triển của nền kinh tế.Trong bối cảnh đó, giáo dục đã trở thành nhân tố quyết định nhất đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.

Hàm lượng tri thức trong nền kinh tế là nhân tố quy định sự phát triển hàng hoá nào có hàm lượng tri thức càng cao thì càng có giá trị .Tri thức là nguồn tài nguyên rất đặc biệt, khác với những nguồn tài nguyên khác, tri thức là vô hạn, càng khai thác càng giàu lên, càng cho đi ta càng thu về nhiều hơn. Do vậy, phát triển dựa trên tri thức là phát triển bền vững.Mà tri thức thì chính là những dữ liệu, thông tin hay những kỹ năng mà con người có được qua sự trải nghiệm hoặc thông qua giáo dục. Như vậy, giáo dục chính là yếu tố để gia tăng hàm lượng tri thức trong lĩnh vực kinh tế nói riêng và mọi lĩnh vực của đời sống xã hội nói chung.Cho nên, GD&ĐT có vị trí và vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là giáo dục đại học - lĩnh vực có trọng trách đào tạo đội ngũ lao động trình độ cao. Trường ĐH Tây Bắc, hiểu rõ tầm quan trọng cũng như trọng trách phải đảm nhiệm nên từ khi được thành lập đến nay luôn đề rõ mục tiêu: đào tạo đội ngũ nhân lực vừa hồng vừa chuyên để xây dựng và phát triển vùng Tây Bắc nói riêng, cả nước nói chung.

Với vị trí và vai trò quan trọng, trong những năm gần đây, GD và ĐT ngày càng được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm, ĐH Đảng toàn quốc lần thứ X đã khẳng định: sự nghiệp GD và ĐT nước ta tiếp tục được phát triển và được đầu tư nhiều hơn, đặc biệt nhấn mạnh những thành tựu mà GD Việt Nam đạt được sau gần 30 năm đổi mới, những thành tựu đó đã tác động trực tiếp, to lớn và tích cực đến sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, góp phần quan trọng đưa nước ta nhanh chóng hoàn thành quá trình CNH, HĐH, thực hiện thắng lợi mục tiêu đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng phát triển hiện đại đến năm 2020.

Câu 3: Cảm nhận của bạn về lĩnh vực Giáo dục – Đào tạo nói chung và về trường hoặc chuyên ngành nơi bạn đang học nói riêng.

Sinh thời, chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng căn dặn thế hệ trẻ "Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang sánh vai cùng các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em" Lời dạy của Người chứa đựng toàn bộ giá trị chân lý của thời đại mang tên Người.Để không bị tụt hậu, để xây dựng và phát triển thành công một đất nước độc lập tự do theo định hướng xã hội chủ nghĩa thì rất cần phải nhận thức rõ hơn nữa vị trí và vai trò của giáo dục và đào tạo.

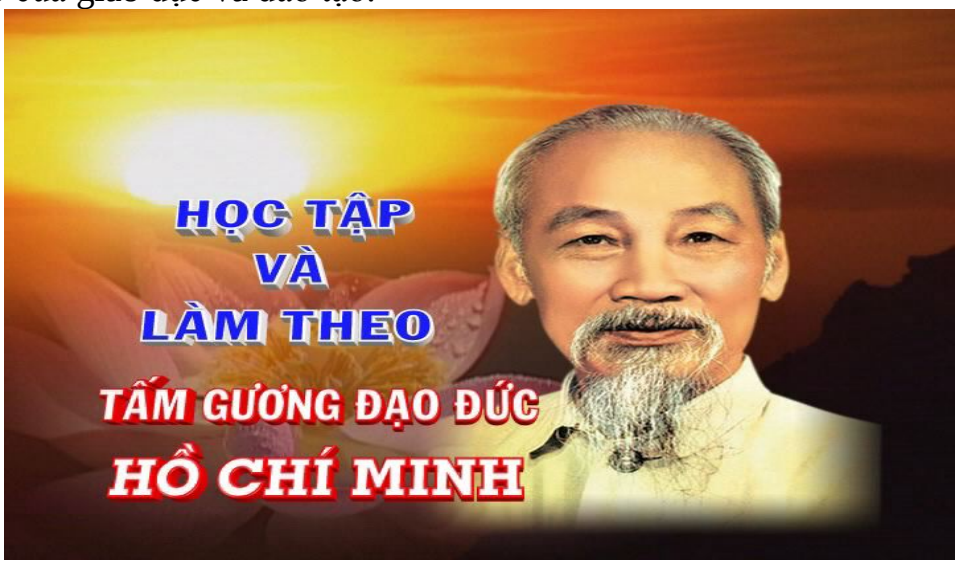

Bộ Giáo dục được thành lập ngay từ khi Chính phủ lâm thời ra mắt quốc dân đồng bào ngày 2 tháng 9 năm 1945.Tháng 10 năm 1965, Bộ Đại học và Trung học được thành lập với nhiệm vụ quản lý bậc đào tạo cấp Trung học và Đại học. Năm 1975, Bộ Đại học và Trung học đổi tên là Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp.Đến tháng 3 năm 1990, BỘ Đại học và Trung học dược nhập vào Bộ giáo dục thành Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam là cơ quan của chính phủ Việt Nam thực hiện chức năng quản lý nhà nước về Giáo dục bao gồm: Giáo dục mầm non, Giáo dục Phổ thông, Giáo dục Trung học chuyên nghiệp, Giáo dục Đại học, sau Đại học và GIáo dục không chính quy; quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc các lĩnh vực quản lý của Bộ, thực hiện đại diện chủ sở hữu phần vốn của nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định của Pháp luật.

Vai trò của giáo dục lớn tới mức, nó có thể ảnh hưởng đến sự tồn vong của cả một dân tộc. Vì sao vậy? Vì giáo dục chính là trụ cột của một quốc gia để tạo dựng, giữ gìn và phát triển hệ giá trị xã hội.

Nền giáo dục có tốt thì mới góp phần tạo dựng, bảo vệ được một hệ giá trị nhân bản, phù hợp với đặc trưng tốt đẹp của dân tộc và vì vậy đủ sức mạnh làm nền tảng cho xã hội phát triển, hưng thịnh; ngược lại, với nền giáo dục kém và hệ quả đi kèm với nó, hệ giá trị yếu thì dân tộc đó khó có sức bật đi lên.

Giáo dục Việt Nam (bao gồm cả đào tạo, sau đây gọi chung là giáo dục) đã đạt được nhiều thành tựu, kết quả, góp phần quan trọng vào thắng lợi của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nền Giáo dục cách mạng Việt Nam đã trải qua gần 70 năm với nhiều thành tựu lớn. Có thể khẳng định rằng thành tựu của giáo dục là một trong những thành tựu chủ yếu của Đảng, là một bông hoa đẹp đặc trưng cho chế độ XHCN.

Nền Giáo dục cách mạng đã trải qua 3 lần cải cách và 1 lần đổi mới. Mỗi lần cải cách đều có những chiến lược, mục tiêu cụ thể và đều đạt được những thành quả nhất định.

Hiện nay, nền giáo dục của chúng ta đã đạt được sự tăng trưởng mạnh mẽ về quy mô giáo dục. Tại bậc học phổ thông, ngành GD đã phổ cập xong tiểu học và THCS. Trong phát triển GD bậc đại học, nhiều trường đại học được ra đời đã tạo điều kiện học tập cho đông đảo sinh viên. Số lượng học sinh, sinh viên, đội ngũ trí thức trẻ ngày càng tăng lên, đóng góp vai trò quan trọng của quá trình CNH - HĐH đất nước.

Chất lượng GD cũng có những tiến bộ đáng kể. Trong những năm qua, kết quả đạt được của học sinh Việt Nam tại những kì thi HSG quốc tế rất cao và ổn định. Điều này chứng tỏ học sinh Việt Nam không thua kém so với học sinh các nước trên thế giới.

Việc đánh giá học sinh qua các chương trình quốc tế như PISA và PASEC của Việt Nam đạt kết quả cao. Đó là một kết quả rất đáng khích lệ về giáo dục khi Việt Nam đang là một đất nước có thu nhập còn hạn chế so với các nước trên thế giới.

Quan điểm chỉ đạo của Đảng trong công cuộc đổi mới giáo dục lần này là vừa kế thừa, vừa phát triển, hiện thực hóa. Chúng ta đổi mới không có nghĩa là phủ nhận sạch trơn quá khứ. Tinh thần hiếu học, tôn sư trọng đạo của ông cha ta đã có từ ngàn đời và nhiều tư tưởng vẫn còn nguyên giá trị.

Không có nền giáo dục cách mạng, chúng ta không thể có những thế hệ con người như ở Việt Nam hiện nay. Nền giáo dục cách mạng đã tạo cho Việt Nam một nền tảng con người vững chắc, sẵn sàng để hội nhập quốc tế

Không cần nói nhiều thì chắc hẳn mỗi một người trong chúng ta, ai ai cũng đều nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục và đào tạo trong quá trình xây dựng và phát triển của nhân loại. Mỗi một khu vực, mỗi một quốc gia, hay cộng đồng đều chỉ có thể phát triển đi lên nếu như họ xác định đúng vai trò của công tác giáo dục và đào

tạo, và triển khai chúng hợp lý dựa trên các đặc trưng tự nhiên, văn hoá, xã hội, và lịch sử của từng dân tộc, của con người ở nơi đó.

Hiện nay, một trong những quan tâm hàng đầu mà bất cứ một người dân Việt Nam nào khi đề cập đến giáo dục thì theo tôi trước tiên đều sẽ là giáo dục phổ thông. Giáo dục phổ thông gần như gắn liền cuộc sống của mọi người dân, cho mọi tầng lớp lao động, tại mọi vị trí địa lý,... cũng như mọi yếu tố kinh tế, văn hoá, xã hội khác nữa. Tùy thuộc vào mối tương quan, kinh nghiệm, và nhận thức khác nhau mà mỗi người trong chúng ta sẽ có những nhận định và suy nghĩ khác nhau về giáo dục phổ thông.

Thời gian qua, chúng ta đã chứng kiến bao cảnh bạo lực học đường mà các phương tiện thông tin đại chúng đã đưa: Cảnh học sinh nữ đánh bạn chỉ vì bạn học giỏi hơn mình, đánh bạn chỉ vì cái nhìn "đểu", đánh bạn chỉ vì... muôn vàn những nguyên nhân nhỏ bé khác nhau... Làm cho chúng ta đều có một cảm giác rằng, giới trẻ hiện nay đã mất dần "nhân tính"....

Trách nhiệm giáo dục thuộc về ai? Gia đình, nhà trường hay xã hội? có nhiều người đổ lỗi cho đó là bị tác động bởi "mặt trái của kinh tế thị trường", có người đổ lỗi cho đó là sự bùng nổ của công nghệ thông tin, văn hoá xấu xa trên mạng làm giới trẻ bị ảnh hưởng..v.v...! Thử hỏi, ở các nước có nền kinh tế thị trường phát triển hơn chúng ta hàng trăm năm; những nước phát triển công nghệ thông tin trước ta hàng chục thập kỷ... chắc họ cũng bị và còn bị

tình trạng này thậm tệ hơn Việt Nam? Xin thưa, không có chuyện ấy đâu ạ! Tôi thấy các nước đó đều có nền kinh tế phát triển, nền giáo dục hoàn hảo mà bây giờ... chỉ có các con cái ông to, bà lớn, các đại gia lắm tiền mới được qua đó học tập ... Vậy thì lỗi ở đâu? Theo tôi, ở cả 3 môi trường: Gia đình - Nhà trường - Xã hội, nhưng trong đó nhà trường giữ vai trò quan trong nhất...

Trước hết, chúng ta cùng nhau xác định ý nghĩa và mục tiêu của giáo dục phổ thông. Để đơn giản, tôi xin đặt ra câu hỏi: Kết quả của giáo dục phổ thông là gì? Có phải để học sinh sau khi tốt nghiệp phổ thông có thể sống được ngoài đời?Hay nói một cách nôm na, giáo dục phổ thông giúp gì cho người học sinh sau này? Để trả lời, chúng ta cần phân tích các yếu tố của con người, mà trong đó quan trọng nhất là yếu tố văn hóa xã hội và kinh tế xã hội. Với tầm phát triển về khoa học và công nghệ hiện nay, theo tôi, mục đích của giáo dục phổ thông không phải là đào tạo nên những con người có khả năng làm việc - một cách trọn vẹn - ngoài đời. Bởi trọng tâm giáo dục phổ thông là giúp người học nắm vững các tri thức phổ thông cơ bản, nhưng không phải là đào tạo nên những Đấy cũng chính là cách nhìn của hầu hết mọi người dân Việt Nam. Tuy nhiên, hình như có cái gì đó sai lạc trong "cách nhìn" đó về giáo dục phổ thông của nhiều người hiện nay. Nếu thử đi khảo sát xem mục tiêu việc học của học sinh phổ thông, nhất là học sinh cấp phổ thông trung học, câu trả lời đa phần là để "thi đậu đại học"?!? Thế nhưng, cái cốt lõi của giáo dục phổ thông không phải là để thi đậu đại học, mà là giúp người học "nắm vững các tri thức phổ thôngcơ bản mà thôi. Trong lý luận dạy học đại học, quá trình dạy

học là quá trình mà giáo viên giúp cho sinh viên tự tạo nên những kiến thức cần thiết cho công việc sau này của họ, thì trong lý luận giáo dục phổ thông, chúng ta cũng cần làm sao giúp học sinh hiểu họ cần học các môn học để làm gì; tại sao họ cần học Văn, tại sao họ phải học Toán, tại sao họ phải học thể dục, v.v...? Nếu hiểu được như thế, hơn nữa luôn luôn quán triệt trong tư tưởng như thế, giáo viên sẽ không "lệch con đường" giảng dạy của mình và học sinh sẽ không bị lệch đi "con đường" học tập của mình. Và theo tôi, đó là một nhiệm vụ quan trọng của công tác giáo dục phổ thông, bên cạnh nhiệm vụ xây dựng chương trình học và truyền đạt những nội dung bài học cụ thể ở nhà trường.

Thứ hai, cần phải nói đến nội dung, chương trình giáo dục: việc giáo dục và đào tạo ở bậc phổ thông được đặt trên phương châm chính là "mỗi góc cạnh của cuộc sống đều mang tính giáo dục" - nghĩa là giáo dục phổ thông không chỉ để giúp phát triển những kiến thức về khoa học tự nhiên hay khoa học xã hội - nhân văn, mà còn là để phát triển về tình cảm, ý chí, thể lực,...

Thứ ba là **vai trò,trách nhiệm của người thầy giáo**. Cần nhấn mạnh rằng, vai trò của người thầy là cực kỳ quan trong vì phải làm nhiệm vụ "trồng người".Tôi còn rất nhớ trong những năm đất nước chiến tranh, khó khăn về mọi mặt, nhưng những hình ảnh thầy, cô tận tụy kèm cặp, bảo ban học trò; chia từng miếng cơm, manh áo

Nghề giáo – là nghề cao quí nhất, chỉ có nghề giáo mới được gọi là "Thầy", là "Cô". Đúng là hiện nay có nhiều hiện tượng tiêu cực trong đội ngũ những người làm công tác giảng dậy; có thày, cô ở

chỗ này, chỗ nọ làm hoen ố phẩm chất tốt đẹp của người giáo viên… Nhưng về cơ bản, đa số các thầy, cô vẫn giữ vững được phẩm chất trong sạch, vẫn lên lớp với trái tim, nhiệt huyết nghề nghiệp. Đất nước ta đã chuyển sang nền kinh tế thị trường, ngoài những thành tựu đã có được, thì chúng ta cũng cần phải chấp nhận "mặt trái" của nó tác động vào từng con người và từng mối quan hệ xã hội, trong đó có nghề giáo. Vì vậy, không có gì tốt hơn là tăng lương cho đội ngũ những người làm công tác giảng dạy, đồng thời phải loại bỏ ngay những người không còn đủ năng lực, phẩm chất ra khỏi ngành, có như vậy, các thầy cô mới yên tâm mà dốc "bầu tâm huyết" cho "học sinh thân yêu"…. Đang viết bài này thì anh bạn tôi qua chơi, biết tôi đang luận bàn về chủ đề giáo dục… anh liền tâm sự : "Anh biết không, bố em làm Hiệu trưởng một trường THPT hàng chục năm nay, mà chưa bao giờ có đủ tiền cho gia đình đi nghỉ mát một lần…"… Ôi, câu nói của anh làm tôi cảm thấy não lòng đến vậy!!!

Người thầy giáo xưa nay được hưởng tình cảm "tôn sư trọng đạo" là do trách nhiệm xã hội giao cho họ. Họ có trách nhiệm dạy dỗ con em, quản lí, truyền thụ kiến thức, đánh giá học sinh, cho điểm, phê học bạ, nhận xét về hạnh kiểm, những công việc nghiêm túc, thiêng liêng, có ảnh hưởng đến tương lai của người học và cả thế hệ trẻ. Trách nhiệm ấy chẳng những đòi hỏi người thầy phải có trình độ học vấn đáng tin cậy mà còn phải thường xuyên học tập và tu dưỡng đạo đức, trau giồi thái độ ứng xử đúng mực mới có thể hoàn thành được. Đặc biệt, đối với học sinh, những người còn nhỏ dại, chưa trưởng thành,

chưa có năng lực tự vệ, thầy, cô giáo phải là người biết chăm chút với lòng thương yêu, khoan dung, đùm bọc

Trong mô hình dạy học cũ lấy thầy giáo làm trung tâm, người thầy là kẻ độc tôn tri thức, là người đại diện cho văn hoá, truyền bá văn hoá, lễ nghĩa, học trò chỉ được quyền nghe chứ không dám thắc mắc, thảo luận, hỏi lại, vì như thế là hoài nghi trình độ học vấn của

Trong kinh tế thị trường nghề nào nuôi sống được người, nghề ấy mới được kính trọng và được yêu chuộng, ngưỡng mộ. Giáo dục là một nghề, nghề thầy giáo phải đủ sống, được kính trọng trong xã hội thì mới mong người thầy yêu nghề. Một người đã phải tìm thêm việc khác để tự cải thiện đời sống của gia đình thì liệu họ có yêu nghề và làm tròn chức phận mà xã hội giao phó? Khi người ta đã yêu nghề thì người ta nhất định yêu đối tượng giáo dục của họ, yêu công việc của họ, thiết tha đổi mới nó cho có hiệu quả xứng đáng với địa vị người ta có được, vì không muốn đánh mất nó. Lời của Các Mác nói người ta phải có cơm ăn, nhà ở, đảm bảo điều kiện tái sản xuất chính mình rồi mới làm các hoạt động tư tưởng, học thuật vẫn đáng cho chúng ta, những người duy vật suy nghĩ. “Không phải ý thức quyết định đời sống, mà chính đời sống quyết định ý thức”.
Nghề thầy giáo là một nghề đặc biệt, nghề dạy người, dạy làm người. Nghề này đòi hỏi người thầy, cô phải luôn luôn gương mẫu để làm gương cho học sinh. Gương mẫu trong dạy học, trong giờ giấc, trong ăn mặc, nói năng, cư xử. Nghề thầy không phải nghề kinh doanh làm giàu. Xưa nay không ai giàu có vì làm thầy. Dù có khó khăn người thầy bao giờ cũng giữ vững đức độ. Hạnh phúc của

người thầy là được học sinh yêu mến, tin cậy, coi là chỗ dựa tinh thần của các em trong bước trưởng thành.

Xây dựng hình ảnh mẫu mực là đòi hỏi của nghề thầy và của mỗi người thầy. Để hình ảnh người thầy được tốt đẹp, người thầy còn phải thường xuyên giao tiếp với trò, gương mẫu tiếp thu những nhận xét của trò.Cách làm đó thực sự có tác dụng giúp thầy cô tự đánh giá, điều chỉnh tư cách và phương pháp dạy học.Cùng với việc thực thi đổi mới quan niệm và phương pháp dạy học, tôi cho rằng chủ trương học sinh, sinh viên đánh giá thầy, cô là một chủ trương có thể giúp xây dựng quan hệ thầy, trò mới, dân chủ, lành mạnh, tạo dựng hình ảnh đẹp về người thầy.

Vì vậy cần phải đổi mới nền giáo dục và Đào tạo hiện nay:

Đổi mới Giáo dục không thể lấy ý kiến kín
Đổi mới Giáo dục để dân yên tâm
Đi tìm sự thật ở nhà trường Việt Nam
Học làm điều đúng hay học làm người tự do
Con người tự do là đích đến của Giáo dục.

Đối với giáo dục mầm non, giúp trẻ phát triển thể chất, tình cảm, hiểu biết, thẩm mỹ, hình thành các yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị tốt cho trẻ bước vào lớp 1. Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi vào năm 2015, nâng cao chất lượng phổ cập trong những năm tiếp theo và miễn

học phí trước năm 2020. Từng bước chuẩn hóa hệ thống các trường mầm non. Phát triển giáo dục mầm non dưới 5 tuổi có chất lượng phù hợp với điều kiện của từng địa phương và cơ sở giáo dục.

Đối với giáo dục mầm non, giúp trẻ phát triển thể chất, tình cảm, hiểu biết, thẩm mỹ, hình thành các yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị tốt cho trẻ bước vào lớp 1.

Đối với giáo dục phổ thông, tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Phát triển khả năng sáng tạo, tự học, khuyến khích học tập suốt đời. Hoàn thành việc xây dựng chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn sau năm 2015. Bảo đảm cho học sinh có trình độ trung học cơ sở (hết lớp 9) có tri thức phổ thông nền tảng, đáp ứng yêu cầu phân luồng mạnh sau trung học cơ sở; trung học phổ thông phải tiếp cận nghề nghiệp và chuẩn bị cho giai đoạn học sau phổ thông có chất lượng. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, thực hiện giáo dục bắt buộc 9 năm từ sau năm 2020.

Đối với giáo dục nghề nghiệp, tập trung đào tạo nhân lực có kiến thức, kỹ năng và trách nhiệm nghề nghiệp. Hình thành hệ thống giáo dục nghề nghiệp với nhiều phương thức và trình độ đào tạo kỹ năng nghề nghiệp theo hướng ứng dụng, thực hành, bảo đảm đáp ứng nhu cầu nhân lực kỹ thuật

công nghệ của thị trường lao động trong nước và quốc tế.

Đối với giáo dục đại học, tập trung đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài, phát triển phẩm chất và năng lực tự học, tự làm giàu tri thức, sáng tạo của người học. Hoàn thiện mạng lưới các cơ sở giáo dục đại học, cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo phù hợp với quy hoạch phát triển nhân lực quốc gia; trong đó, có một số trường và ngành đào tạo ngang tầm khu vực và quốc tế. Đa dạng hóa các cơ sở đào tạo phù hợp với nhu cầu phát triển công nghệ và các lĩnh vực, ngành nghề; yêu cầu xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế.

Đối với giáo dục thường xuyên, bảo đảm cơ hội cho mọi người, nhất là ở vùng nông thôn, vùng khó khăn, các đối tượng chính sách được học tập nâng cao kiến thức, trình độ, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ và chất lượng cuộc sống; tạo điều kiện thuận lợi để người lao động chuyển đổi nghề; bảo đảm xóa mù chữ bền vững. Hoàn thiện mạng lưới cơ sở giáo dục thường xuyên và các hình thức học tập, thực hành phong phú, linh hoạt, coi trọng tự học và giáo dục từ xa.

Đối với việc dạy tiếng Việt và truyền bá văn hóa dân tộc cho người Việt Nam ở nước ngoài, có chương trình hỗ trợ tích cực việc giảng dạy tiếng Việt và truyền bá văn hóa dân tộc cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, góp phần phát huy sức mạnh của văn hóa Việt Nam, gắn bó với quê hương, đồng thời xây dựng tình đoàn kết, hữu nghị với nhân dân các nước.

TIẾNG VIỆT

Tiếng mẹ gọi trong hoàng hôn khói sẫm
Cánh đồng xa cò trắng rủ nhau về
Có con nghé trên lưng bùn ướt đẫm
Nghe xạc xào gió thổi giữa cầu tre.

Tiếng kéo gỗ nhọc nhằn trên bãi nắng
Tiếng gọi đò sông vắng bến lau khuya
Tiếng lụa xé đau lòng thoi sợi trắng
Tiếng dập dồn nước lũ xoáy chân đê.

Tiếng cha dặn khi vun cành nhóm lửa
Khi hun thuyền, gieo mạ, lúc đưa nôi
Tiếng mưa dội ào ào trên mái cọ
Nón ai xa thăm thẳm ở bên trời.

"Đá cheo leo trâu trèo trâu trượt..."
Đi mòn đàng đứt cỏ đợi người thương
Đây muối mặn gừng cay lòng khế xót
Ta như chim trong tiếng Việt như rừng.

Chưa chữ viết đã vẹn tròn tiếng nói
Vầng trăng cao đêm cá lặn sao mờ
Ôi tiếng Việt như đất cày, như lụa
Óng tre ngà và mềm mại như tơ.

Tiếng tha thiết, nói thường nghe như hát
Kể mọi điều bằng ríu rít âm thanh
Như gió nước không thể nào nắm bắt
Dấu huyền trầm, dấu ngã chênh vênh.

Dấu hỏi dựng suốt ngàn đời lửa cháy
Một tiếng vườn rợp bóng lá cành vươn
Nghe mát lịm ở đầu môi tiếng suối
Tiếng heo may gợi nhớ những con đường.

(Lưu Quang Vũ)

Đất nước ta có được "vẻ vang sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không" phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố, điều kiện khác nhau, nhưng trong đó sự nghiệp giáo dục giữ vai trò quyết định.Với tất cả niềm lạc quan, tin tưởng chúng ta có thể hi vọng đến một thời gian không lâu nữa, giáo dục ở nước ta sẽ trở thành một ngành cách mạng chất xám đồ sộ, hiện đại với đội ngũ giáo viên hùng hậu - những người có trí tuệ cao, có đời sống vật chất dồi dào, được tôn vinh trong xã hội. Sư phạm sẽ trở thành ngành học hấp dẫn đối với thế hệ trẻ. Giáo dục sẽ thực sự trở thành một động lực phát triển đất nước. Các vùng lãnh thổ của nước ta, kể cả nông thôn, miền núi, hải đảo sẽ phát triển đồng đều trên cơ sở một nền học vấn được nâng cao đáng kể của toàn dân, nhất là tầng lớp thanh thiếu niên.